TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐ-HGT	*Đại Từ, ngày 10 tháng 02 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Duy Khánh

Ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên:

Người khởi kiện/Người yêu cầu: Anh Trần Văn H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm K, xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Người bị kiện/Người bị yêu cầu: Chị Nông Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm L, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG HOÀ GIẢI

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Hiếu và chị Nông Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Toà án công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có. Về tài sản riêng: Anh H có trách nhiệm thanh toán trả cho chị L 2,5 chỉ vàng (999). Thời hạn thanh toán là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 26/01/2022.

Xét thấy: Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Đại Từ nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ vào Điều 33, 34 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 BLDS;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ vào biên bản giao biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận khác của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Nông Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có.

Về tài sản riêng: Anh Hiếu có trách nhiệm thanh toán trả cho chị L 2,5 chỉ vàng (999). Thời hạn thanh toán là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 26/01/2022.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

NGUYỄN DUY KHÁNH